

**(L130.2) RECAPITULATIA POSIBILITATII DECENALE PE SPECII****DS:Galati****OS:Grivita****UP 2****Pag.: 1**

UP/SUP	RARITURI	CURATIRI	DEGAJARI	IGIENA	TOTAL			
Pos. dec.	684.74 Ha	9997 Mc	236.87 Ha	508 Mc	17.70 Ha	468.65 Ha	4258 Mc	14763 Mc
GO		4096 Mc					2569 Mc	6665 Mc
SC		1114 Mc		403 Mc			32 Mc	1549 Mc
TE		2597 Mc		17 Mc			655 Mc	3269 Mc
FR		764 Mc		31 Mc			371 Mc	1166 Mc
ST		265 Mc		6 Mc			161 Mc	432 Mc
CA		359 Mc		6 Mc			108 Mc	473 Mc
PIN		25 Mc						25 Mc
JU		89 Mc		12 Mc				101 Mc
DT		640 Mc		5 Mc			362 Mc	1007 Mc
DM		48 Mc		28 Mc				76 Mc
Pos. anuala	68.47 Ha	1000 Mc	23.69 Ha	51 Mc	1.77 Ha	468.65 Ha	426 Mc	1476 Mc
Pos. dec.	443.13 Ha	7765 Mc	12.90 Ha	73 Mc	17.70 Ha	341.89 Ha	3211 Mc	11049 Mc
A GO		3558 Mc					2107 Mc	5665 Mc
TE		2276 Mc		1 Mc			407 Mc	2684 Mc
FR		683 Mc		22 Mc			267 Mc	972 Mc
CA		359 Mc		6 Mc			37 Mc	402 Mc
ST		140 Mc		1 Mc			118 Mc	259 Mc
PIN		25 Mc						25 Mc
JU		89 Mc		12 Mc				101 Mc
ULC		52 Mc						52 Mc
PLA		48 Mc		28 Mc				76 Mc
DT		535 Mc		3 Mc			275 Mc	813 Mc
Pos. anuala	44.31 Ha	777 Mc	1.29 Ha	7 Mc	1.77 Ha	341.89 Ha	321 Mc	1105 Mc
Pos. dec.						16.68 Ha	133 Mc	133 Mc
K TE							93 Mc	93 Mc
GO							27 Mc	27 Mc
DT							13 Mc	13 Mc
Pos. anuala						16.68 Ha	13 Mc	13 Mc
Pos. dec.	90.73 Ha	1260 Mc	33.37 Ha	72 Mc		104.93 Ha	879 Mc	2211 Mc
O GO		538 Mc					435 Mc	973 Mc
SC		114 Mc		40 Mc				154 Mc
TE		321 Mc		16 Mc			155 Mc	492 Mc
FR		81 Mc		9 Mc			104 Mc	194 Mc
ST		125 Mc		5 Mc			43 Mc	173 Mc
CA							71 Mc	71 Mc
DT		73 Mc		2 Mc			27 Mc	102 Mc
GI		7 Mc					44 Mc	51 Mc
STB		1 Mc						1 Mc
Pos. anuala	9.07 Ha	126 Mc	3.34 Ha	7 Mc		104.93 Ha	88 Mc	221 Mc
Pos. dec.	150.88 Ha	972 Mc	190.60 Ha	363 Mc		5.15 Ha	35 Mc	1370 Mc
Q SC		972 Mc		363 Mc			32 Mc	1367 Mc
DT							3 Mc	3 Mc
Pos. anuala	15.09 Ha	97 Mc	19.06 Ha	37 Mc		5.15 Ha	4 Mc	137 Mc